

Trần Thiện Huy

Vnthuquan.net, 2009.

Gà chọi



Dịch sang Việt ngữ từ nguyên tác Anh ngữ "Game Fowl" của chính tác giả
Ngọn đèn để bàn hắt ra một vùng sáng vàng vọt hững hờ. Bóng vị bác sỹ
ngả dài xuống người thanh niên đang nằm trên ghế.

- Bây giờ cho tôi biết, vừa nghe nhắc đến chữ “sự sống”, anh nhớ đến điều
gì?

Người thanh niên đưa tay lên miệng ho khan. Câu trả lời rõ ràng là một điều
anh ta muốn tránh né. Ngoài cửa sổ, lễ đường và những cao ốc đều vắng
ngắt. Đêm đã khuya.

Vị bác sỹ nói khẽ:

- Anh đang suy nghĩ.

- Tôi chỉ dọn giọng thôi.

- Anh lại suy nghĩ tiếp rồi. Suy nghĩ làm cho người ta bớt thành thực.

Trong khi đang nói, vô tình ông liếc nhìn đồng hồ và tự nhủ: “Đêm nay
không chừng có gió Tây...”

- Thế nhưng tự tôi cũng không hiểu...

Bác sỹ lắc đầu, mắt kiếng loang loáng hai đốm lửa.

- Đừng sợ. Không phải anh đến đây để thoát khỏi những cái “hiếu” đó hay sao.

Bệnh nhân của ông ta thở dài lần với câu trả lời.

- Nếu ông muốn biết... Gà chọi. Tôi vừa nhớ đến gà chọi.

Cả hai người đều không nhìn nhau. Câu nói gần như thẳm thì của người thanh niên dừng sững lại giữa không gian, lớn vồn mớ hồ ngay trước mặt họ.

Đôi mắt bác sỹ khép hờ, hai bàn tay tỳ bên thái dương.

- Nhìn kỹ vào con gà chọi đó. Anh thấy nó như thế nào?

Lần này, ông yên lặng một lúc đợi cho người thanh niên khẽ trở mình. Vài mảng sáng lay động yếu ớt trên mặt ông, còn anh ta hoàn toàn chìm trong bóng tối.

.....

Bên tai người thanh niên, tiếng đàn ghi ta điện lẻ loi vang lên chát chúa và rời rạc. Chiếc xe thùng (pickup) bụi bặm chạy dọc xa lộ 128 đi xuyên qua những cánh đồng hoang dại khô cằn của miền đông nam bang New Mexico. Mặt đường bằng phẳng, vắng ngắt; hành trình có thể nói là cực kỳ tốt đẹp nếu không có cái mùi phảng phất trong không khí của xác con vật gì đang phôi khô dưới nắng.

- Một tên sợ sống, bác sỹ ghi chú thẳm trong đầu. Hấn sợ sống đến vãi đá ra rồi. Cho hấn cả thế giới này cũng không làm hấn bỏ qua một dấu hiệu nhỏ nhoi nào của cái chết.

Spartacus – gọi như vậy vì trong đời gã đã mạo tên rất nhiều người – tên Mẽ đang phát phì, ham ăn uống vô độ, vui tươi hơn hờ, vừa làm giàu lên nhờ buôn bán các sản phẩm của trại tù Tijuana, trắng trẻo nhẵn nhụi và lấp lánh toàn thân đồ trang sức bằng vàng, vừa lái xe vừa khe khẽ hát. Một đảng thì trong đầu anh không ngừng thôi thúc ý muốn đắm vào mặt hấn và giật lấy

cái radio ném qua cửa sổ. Đẳng khác thì anh lại không ghét hấn chút nào, và từ khi sức khỏe suy giảm, hấn là một trong số những người anh có thể ở gần bên mà không cảm thấy khó chịu.

“Biết đâu chính cái ý muốn đâm vào mặt nó hóa ra lại tốt cho sức khỏe mình,” anh nghĩ.

- Jal, Jal. Tên tuổi đéo gì lạ thế nhỉ? Tên Mễ mà lại thế à?

- Chắc có lẽ là tên gốc Bắc Phi. Hay da đỏ gì đó. Biết thế chó nào được, - anh ngáp dài, đáp cho qua chuyện.

Rồi bỗng nhiên mặt anh hoạt bát hấn ra, thêm vào lưu loát như một cái máy:

- Mà cũng có thể là tên viết tắt của tiểu bang Jalisco bên Mễ. Quê hương của nhạc mariachi với lại rượu tequila đấy. Không biết thật à? Thủ đô là Guadalajara.

Spartacus trở mắt kinh ngạc, không biết vì kiến thức của anh hay vì lẽ tự nhiên anh lại hứng thú với câu chuyện bâng quơ này.

- Ông là người Mễ kiểu đếch gì thế?

- Ai nói với chú anh là người Mễ đấy? – Spartacus có vẻ tự ái. – Anh là công dân Mỹ. Rõ chưa?

Thay vì đâm vào mặt, anh tự nhiên lại đổi ý muốn nói một câu tiếng Mễ với hấn, và càng nghĩ, anh càng cảm thấy ý đó thật là trào lộng, trào lộng đến mức anh có thể bò lăn ra mà cười. Nào, nào, ngài công dân Mỹ đường bệ ơi, hóa ra ngài cũng biết tím mặt lại vì câu nói lỗ miệng đó hệt như những tên chicano khốn khổ ư.

Nhưng anh không cười. Thật lạ lùng, mẩu chuyện vừa rồi trong đầu anh cảm thấy thật rõ ràng và quen thuộc, như một giấc mơ, hay một chuyện xảy ra, giả dụ, ba mươi phút trước đây hay nói không chừng, sau năm phút nữa.

Nhưng không hề có dấu vết gì chứng tỏ câu chuyện vừa nói ra khỏi miệng hai người. Spartacus đang ngâm nga khe khẽ điệu hát từ radio trong miệng,

tay đập đập vào tay lái, có vẻ nóng lòng muốn đi thật sớm đến nơi tọa lạc ngôi thánh đường của giới chơi gà trên nước Mỹ. Còn anh vẫn ngồi thẳng đơ trên ghế một cách khắc kỷ, như một nhân chứng bàng quan vừa chứng kiến từ đằng xa cảnh chính mình cười lăn cười lộn vào bộ mặt phì nộn của gã dân chơi trong một tia chớp lóe, đầu óc choáng váng mơ hồ vì vừa bị đẩy lạc ra khỏi trình tự thời gian.

Nói cho thật chính xác, dường như anh hoảng sợ đến chết cứng người, phản ứng của một kẻ yếu đuối thấy người khác tấn công người bạn ngồi ngay cạnh. Hoảng sợ vì sự tàn nhẫn và cay độc xa lạ của chính mình.

Anh biết đó chỉ là giấc mơ - chắc đầu óc mình đã mộng du. Ngoài đời, anh sẽ không khi nào sỉ nhục Spartacus, không khi nào làm hấn đau khổ, vì hấn cũng chưa khi nào làm gì khiến anh đau khổ trước đến giờ. Và anh đã đau khổ rất nhiều.

Bên tai anh, Spartacus đang găt gong:

- Này, chú có nghe anh hỏi không hử?

Không phải câu nói của hấn mà là sự im lặng khi hấn ngừng tiếng làm anh bừng tỉnh. (Chẳng lẽ này giờ hấn vẫn nói luôn miệng ư?)

- Cái gì thế? Anh lúng búng hỏi.

- Xuống ở đây rẽ phải hay rẽ trái?

Anh xoay sở trong vòng dây an toàn, moi móc mãi mới lôi ra được một tờ giấy nhàu nát.

- Bên trái.

- Anh còn nhớ hình dáng của tờ giấy đó không?

Bằng trực giác đầy kinh nghiệm, bác sỹ đã nhận ra một đầu mối thật quan trọng.

- Hừ, ừm... Tờ giấy thế nào nhĩ? À, phải, đó là lá thư của thằng em tôi.

- Thế mà anh lại vẽ đường đi lên trên đó à?

- Biết nói thế nào cho ông hiểu được. Nó có phải là em ruột tôi đâu.

Bác sỹ không nói gì. Ông không cần phải nhắc người thanh niên điều quá rõ rệt.

- Đúng vậy đấy. Trước kia tôi cứ tưởng nó là em ruột mình. Nhưng hóa ra nó chỉ là em họ tôi. Mẹ tôi là một người đàn bà rất hấp dẫn.

Trong nhận xét cuối cùng có một dư vị sắc bén như liếm phải thứ quả thật chua.

- Bà ta đã ngoại tình với chú anh?

- Không. Bà ta đã ngoại tình với cha tôi. Cha ruột tôi ấy. Thế có nghĩa là tôi là con của chú* tôi. Và là cháu của cha tôi. Và trước đến giờ tôi cứ tưởng mình là con của chú tôi. Và là cháu của cha tôi. Gờm đã, như thế là thế nào nhỉ? Ý tôi muốn nói là...

Từ trong khoảng tối lơ mờ, vọng lên tiếng anh ta cắn móng tay tanh tách. Bác sỹ đứng lên mở cửa sổ. Ông đứng lại một lúc nhìn ra ngoài. Bao phủ trên đường phố giờ này là bầu không khí chuẩn bị đón trận gió đêm. Đã có những luồng khí phe phẩy thật nhẹ nhàng qua tóc ông. Đến khi người thanh niên ra về, trời có lẽ đã bắt đầu chuyển lạnh, nhưng đó là cái lạnh dễ chịu, như khí hậu giữa một thành phố biển.

- Vậy là anh cũng nhớ được bức thư ấy nói gì chứ?

- À, không có gì quan trọng cả. Chỉ là hỏi thăm thôi. Nó vẫn thường viết như vậy - tôi đã nhận được cả đồng rồi.

Nhiều đám bụi bị làn gió đã thổi mạnh hơn bốc lên một vài tấc, đang từ phía cuối đường lùa lại. Và không chỉ có bụi, dưới cặp mắt hình dung của bác sỹ. Một bức thư bình thường, vài hàng chữ nguệch ngoạc trên giấy vò cũ, cũng vừa thổi dạt vào đáy sâu vô thức, cuốn tung lên bao nhiêu mặc cảm tội lỗi, sự khinh bỉ, nỗi hổ thẹn, lòng thương hại, niềm ghen tỵ, và cả những ẩn ức tình dục chẳng chịt qua lại, đã nối kết những con người của một gia đình.

.....

Trường gà Jal nhìn giống như một nhà kho cũ. Qua cánh cửa hơi rỉ sét, có người ngồi canh để ngăn cản những kẻ vô sự, họ đi vào một gian nhà rộng mênh mông, ló nhô người. Một người Mễ béo lùn, áo ba lỗ giãn rộng thùng thình, nhể nhại mồ hôi. À không, có lẽ là tay giáo viên tiểu học, mà vẻ bạc nhược che dấu một đầu óc ranh ma rành rẽ vô số mảnh khoe của trường gà, và quen biết ở mức đàn đúm với hầu hết chỗ này. Hình như gã mới chính là chủ con gà chọi. Ngoài ra là đám đông ồn ào, tấp nập, trộn lộn vào nhau những nhóm người ô hợp, mặc quần áo vải gin bạc thếp, hay vải rằn ri, phấn khích khoa chân múa tay vì không khí của mùi gà hôi hám trên quần áo, của những bộ râu không cạo, của bia lon và xúc xích cỡ lớn, và những đôi giày bột, hình ảnh ít hay nhiều điển hình cho tất cả mọi người.

Phía đằng xa là sỏi gà, quây chung quanh là một đám tay chơi dựa vào lan can và bàn tán sôi nổi. Khói thuốc lá tỏa ra mịt mù trong không khí. Ở nơi này phải có tới hơn trăm người và vài chục con gà. Lũ gà đều bị nhốt trong một cái ngách hẹp. Bên một chiếc mô tơ đang quay rè rè, một gã nhỏ thó cầm cúi mài chiếc móng sắt. Với sự tỉ mỉ của hắc, những con gà được đảm bảo một kết cục vô cùng chóng vánh và quyết liệt, để trận đấu có thể chấm dứt thật gọn và ly kỳ trong sự kích động đẫm máu. Chỉ tưởng tượng đến đó mà mắt ai nấy đều lấp lánh sáng, những cánh tay cầm bia và đồ ăn vung vẩy, và những tràng cười hô hô nổi lên, để dãi phụ họa cho bất cứ câu đùa vô vị nào.

Dĩ nhiên tôi đến chỗ này lúc đó là lần đầu. Cả Spartacus cũng vậy. Cảm giác đầu tiên là tôi thấy thích khung cảnh nơi đây, nơi mà sự thô kệch, ồn ào, và phạm tục cọ xát cuộc sống vào các giác quan, kích thích trí óc tôi lâu nay vật vờ chao đảo trong một thứ ánh sáng lờ mờ. Tôi cũng cười nói huyên thuyên, hòa điệu với những tay con giời ở đó một cách ngớ ngẩn, về nòi gà hay về

thức ăn, những chuyện mình chẳng hiểu một chút gì. Hector, một anh chàng bán chợ trời, mà tôi chỉ còn nhớ được đôi mí mắt hấp hím nặng sụp, và tròng mắt đỏ ngầu vì bia rượu, hùng hổ vung tay tuyên bố:

- Tôi đã bảo mà! Tôi đã nói bao nhiêu lần rồi! Chúng nó sẽ tìm cách đẹp đi trò chơi này! Còn chưa xong thì chúng nó không chịu yên đâu!

Một gã dài dòng giải thích lý do cho lũ gà chọi là hoàn toàn phù hợp với bản chất tự nhiên của chúng. Giọng của gã chìm lấp vào tiếng nhao nhao của đám đông:

- Đúng vậy! Chúng nó là một bọn độc tài!

- Lũ kỳ thị!

- Chỉ vì chúng ta là người Mễ!

- Không có ai chịu hiểu chúng ta...

Tôi rùng mình. Cái gì thế nhỉ? “Không có ai chịu hiểu chúng ta...” Những lời nói bỗng nhiên dội dọc sống lưng tôi một gàu nước lạnh...

Tôi quay lại nhìn mặt người vừa nói. Đó là người đàn ông nhỏ thó, khuôn mặt cúi xuống, bị che lấp dưới bóng của chiếc vành mũ rộng. Giọng anh ta nhỏ nhẹ, gần thành thì thầm, như muốn xin lỗi: “Không có ai thêm hiểu cả. Không có ai quan tâm.”

Lẽ nào có một câu chuyện dài và bi đát đằng sau việc những con người này tụ tập ở đây để reo hò xem những con gà đá nhau tới chết?

Hay đơn giản hơn, chỉ vì uống bia vào nhiều mà hấn ta sứt sứt và lấp bắp như vậy, có thể thế chăng?

.....

Ghi chú của bác sỹ

“Hấn ta ý thức rất rõ, quá rõ nữa đằng khác, những rối loạn về tình cảm của bản thân. Không chừng rõ đến mức có thể tưởng tượng ra thêm được. Có vẻ như kể đến đâu, hấn cũng cố lồng vào một tiếng kêu khẩn thiết. Hấn đã trở

thành quá ỷ lại vào mình, đến mức vất vả như vậy để khơi gợi lòng thương hại của mình ư. Giá hẳn chịu hiểu mình chẳng làm gì hơn cho hẳn được.” Đến đây bác sỹ đã vi phạm nguyên tắc của chính mình. Ông đặt cây bút xuống và quay hẳn ra nhìn ngoài cửa sổ. Gió vẫn chỉ mới lăn tăn trên lớp bụi đường. Hệt như mọi đêm trước. Chưa thấy dấu hiệu gì báo trước sự biến đổi cả.

- Thế còn con gà? Khi nào thì nó mới xuất hiện?

- Con gà ư? Đây, nó đây.

.....

Con gà ấy không có gì đặc biệt cả. Chỉ vì nó là nạn nhân hy sinh đầu tiên. Người ta gọi số của đôi gà sẽ vào trận đấu qua loa phóng thanh. Gà gã thầy giáo đấu với gà của một tên đầu trọc, cổ đeo thánh giá lớn. Cả hai cặp gà trong tay, vuốt ve con vật với dáng vẻ căng thẳng. Khi cánh cổng vào xới gà mở ra, gã thầy giáo còn hôn lên đầu con gà của mình. Gã hồi hộp tháo bao bọc ra để lộ một bộ móng sắt cong cong, dài khoảng một inch, và cực kỳ bén nhọn.

Hai đối thủ đều là những con vật tuyệt đẹp. Con của gã đầu trọc có màu lông đỏ rực như lửa, lông đuôi và lông cánh xanh biếc. Còn con của gã thầy giáo màu trắng toàn thân, chỉ có đuôi và cánh lẫn vào nhiều chiếc lông đen.

Trong đôi mắt mở trừng trừng không chớp của mỗi con đều ánh lên một vẻ thù địch lộ liễu với đồng loại. Tuy nhiên, như những chiến binh tự trọng và kinh nghiệm dạn dày, chúng không hề lộ ra những hành động khích bác nào, mà chỉ âm thầm chuẩn bị tư thế, tập trung sức mạnh lại cho đòn đánh phủ đầu. Toàn thân thể chúng khẽ rung chuyển không ngừng trong tay chủ.

Ngồi chồm hồm trên mặt đất, hai gã chủ gà vươn người ra đặt hai con vật châu mỏ vào nhau. Rồi bọn họ vội vàng rời khỏi vòng xới. Không một tiếng động, hai con gà lao vút tới trước, và trong một chuyển động của cơn lốc

xoáy, quần thảo nhau dữ dội. Ánh đèn điện hồ quang nhợt nhạt trên màu lông của chúng, khiến hai con gà có khí sắc của những thầy ma.

Trong đời mình, tôi chưa lần nào nhìn thấy một trò chơi như vậy. Một con điên cuồng như đang bóp nghẹn cổ họng và bùng cháy trong gan ruột đôi gà. Chúng tấn công nhau với sự lý lợm không thương xót những bắp thịt của mình, và sự coi thường mọi bản năng tự vệ. Một thứ ý thức khốc liệt và man dại đã để cho chúng chỉ còn nhìn thấy trước mắt duy nhất có đối thủ và nỗi thôi thúc đòi lấy mạng. Không bao giờ chớp mắt để tránh những cú mổ, chúng dùng ánh mắt làm một thứ vũ khí của sự căm hận mà tự nó cũng có thể đánh gục những đối thủ yếu cơ hơn.

Khó có thể phân biệt rõ chuyện gì đang xảy ra giữa mớ lông hỗn loạn ấy. Và máu cũng không đổ ra nhiều, mà đọng lại trong những vết thương khép miệng. Trong những cuộc chơi khi bộ móng ngắn được xử dụng, người ta gần như nhìn thấy được mỗi đòn đánh trúng đi thẳng vào với sự chuẩn xác, làm tê liệt một vùng yếu hại, và rút đi một phần sinh lực của kẻ không may như thế nào. Thông thường, con gà đầu tiên trúng thương sẽ là con gà ngã gục.

Đến lúc này, con gà đỏ đang quay mòng mòng như chong chóng, còn con trắng cố bám sát theo nó để mổ. Như trong một vũ điệu mù lòa, hai bóng gà gần như nhập vào nhau, cánh chọi với cánh, lông vũ lật phát tung lên, và những cặp cựa móc cứng vào nhau. Hai con gà cùng lăn ra nền đất. Trọng tài cho phép hai chủ gà vào xới gỡ chúng ra.

Những giấc mơ kỳ dị của tôi lại rập rành xuất hiện khi tôi trông thấy gã đầu trọc ghé mồm thổi vào sát mỏ và nắn bóp – một cách vô tình lại có vẻ tục tĩu – con gà đỏ đã chết cứng đờ. Nhưng không, đó không phải giấc mơ, vì bên tai tôi, tiếng Hector oang oang giải thích cho Spartacus rằng đó là lý do người ta không cho kết thúc trận đấu, vì có khi con gà bị thương vẫn có thể

hồi sinh, và bằng một đòn bất ngờ đảo ngược thế trận.

Tôi đứng đó, chết sững nhìn vào trận đấu, toàn thân lạnh ngắt, hai bàn tay nhớp nháp mồ hôi, run lên trong một cơn sốt mê sảng, chờ đợi một sự kinh khủng, một điều phi lý sắp diễn ra. Và nó diễn ra, rõ ràng, quen thuộc như trước đó đã được tôi ôn đi ôn lại trong đầu.

Cái xác của con gà đỏ bỗng nhiên mở bừng mắt dậy. Nó lại được đặt xuống đối diện với con gà trắng. Đám đông lặng người, máu hừng hực dồn lên mặt, há miệng thốt không ra lời những phù chú cho cuộc sát sinh đang tới, trong khi đối thủ của nó xô lại bằng hết sức nặng thân mình.

Con gà trắng đã lao thẳng vào móng vuốt của đối phương. Nó xoay tít như một con rối trong không khí rồi đổ vật ra, trong một dáng vẻ không dấu được ai là nó đã gẫy cần cổ.

Nó giãy chết. Chỉ còn một việc cho hai người chủ gà là chìa bàn tay đầm máu ra bắt với nhau. Anh chàng thầy giáo lẳng lặng xách con gà trắng lên, bước ra khỏi gian phòng. Mắt vẫn còn mờ vì mồ hôi, ngực thất lại, tôi nhìn theo, thấy gã ra tới hành lang, rồi hờ hững thả con gà vào thùng rác.

Ngắt ngang những lời bình luận hào hứng của Hector, kẻ - bây giờ tôi mới để ý - vừa thắng độ vài trăm đôla dễ dàng từ trận đấu vừa qua, tôi chạy ra ngoài cửa. Tôi nhìn vào tìm trong thùng rác. Đúng như tôi nghĩ, con gà vẫn còn sống. Nó đang cố ngóc đầu và nhấc lên chiếc cánh rũ liệt; mỏ nó ngáp ngáp, từ cổ họng tuôn tràn một dòng máu đặc đỏ bầm.

Bỗng hai đứa con trai đi ngang qua, vừa nói vừa cười. Nhìn thấy cảnh tượng, một đứa dừng lại, nhặt cái cốc bằng mút nằm lay lắt ngay cạnh đó trong thùng rác, đập - nói đúng hơn, là quệt - lên đầu con gà. Nhìn vào trông mắt nó, tôi thấy cả thế giới quay cuồng đảo lộn. Đồng tử con gà chuyển mờ đục hoàn toàn. Thằng nhóc đập thêm một cái nữa mạnh hơn, rồi ném cái cốc vào thùng rác, hai đứa kéo nhau đi trong tiếng cười đùa. Đến đây thì con gà đã

chết hẳn.

Hình như sau đó tôi đã ngất đi...

.....

- Thế là anh đã nhớ lại con gà ấy?

- Phải. Nhưng không phải chỉ là con gà. Tôi nhớ lại chính bệnh tình tôi lúc đó. Tôi nhớ lại câu chuyện duy nhất tôi thật sự hiểu rõ về sinh mạng. Có lẽ sinh mạng là như vậy: cao cả biết bao, mà cũng tàn nhẫn biết bao, phí phạm và vô lý biết bao. Nhưng ngoài ra, chúng ta không có gì cả. Ông có hiểu được không?

Suýt nữa thì ông đã không hiểu. Nhưng nhìn vào bóng tối gọi lại cho ông câu chuyện của chính mình. Ông đã già, ngày tháng không còn nhiều nữa. Vợ con ông không có ở cạnh bên. Sự lo lắng vì căn bệnh tim đang bắt đầu lộ diện làm cho mỗi đêm ông đều thao thức. Người thanh niên đã vớ tay ra cho ông. Như hai con người cùng nhau vượt qua thử thách gay go của sinh mạng. Và của khoảng cách ở giữa những con người.

o0o

Bác sỹ lặng yên thu người vào cho đỡ lạnh. Bỗng nhiên ông cảm thấy cô đơn. Ngoài trời cuối cùng cũng trở gió như ông chờ đợi, những tấm bảng đường lay giạt lắc lư. Có lẽ mình sẽ cần một viên thuốc ngủ. Câu chuyện của người thanh niên làm đầu óc ông căng thẳng và hệt hẫng, dấu hiệu của người vừa bước ra khỏi sự an toàn. Chỉ vì sự an toàn đó, bao nhiêu năm qua, ông đã canh gác chi ly bằng những nóng vội và bất công, không chỉ với bệnh nhân, mà còn cả với những bệnh tình của họ.

Và đột nhiên ông hỏi một câu không tìm thấy bao giờ trong các sách vở y khoa:

- Hãy tưởng tượng mình là con gà chọi ấy. Bây giờ *anh* nhìn thấy những gì?

Câu hỏi của bác sỹ bật ra từ một hiểu biết vô hình xa lạ. Có lẽ đó là ký ức về

một thuở xa xưa, một đêm các vị shaman (pháp sư), những đồng nghiệp tiền kiếp của ông, đã hỏi bệnh nhân họ câu này trong hang động nào đó bên đồng lửa bập bùng.

Người thanh niên quay lại nhìn mặt ông, hai mắt ráo hoảnh mở trừng trừng, quầng mắt tối đen sâu hoắm.

Trước mắt anh ta bừng sáng cái nắng trưa gay gắt của một ngày khô cạn, và căn phòng, trải rộng mênh mông, chỉ còn lại một cái sàn xi măng trơn trượt tận cùng là bức tường xa xa vấy bẩn. Có lẽ nhìn xa đến vậy được là một tri giác đặc biệt của sinh vật sắp lìa đời, vì ngay trước mặt anh ta là hàng lan can, rồi một rừng chân chen chúc, của đám người đang quây lại quanh xới gà. Và mặt sàn ấy cứ dựng lên, dựng lên, mang theo cả lũ người, cho đến khi nó thành một bức tường sừng sững chắn lấy anh ta. Rồi vẫn không ngừng lại, bức tường cứ đi tiếp theo cùng một quỹ đạo để từ từ đổ xuống đè lên người thanh niên, và anh ta ngạt thở, ú ớ kêu không thành tiếng trong khoảng tối bí bưng, nước mắt tuôn ra dàn dụa.

Chú thích:

** Trong các ngôn ngữ Tây phương, chú hay bác cũng dùng cùng 1 từ. Ý người thanh niên muốn nói: **Thế có nghĩa là tôi là con của chú tôi. Và là cháu của cha tôi. Và trước đến giờ tôi cứ tưởng mình là con của bác tôi. Và là cháu của cha tôi***

Trần Thiện Huy

Cái Ác

(Tự dịch truyện ngắn “Evil” của tác giả)

Một người đàn ông ung dung bước dọc theo lối đi của toa xe lửa hạng nhất tiến lại phía cửa toa. Tuyến đường giờ này hơi vắng khách. Rải rác trong những chỗ ngồi tách biệt, một vài người hành khách đang ngủ gật, rì rầm trò chuyện, hoặc nhìn ngắm quang cảnh đơn điệu của vùng đất ngoài cửa sổ. Cái buồn tẻ trong toa tàu làm không có ai chú ý đến người mới bước vào. Hắn khô người cao lớn, vai ngang và rộng, thoải mái trong bộ đồ xá xầu bằng loại hàng mỏng nhẹ, mịn mặt, may cắt rất kỹ lưỡng. Màu vải lam sáng làm mắt diu đi cái chói nắng giữa trưa. Khuôn mặt mạnh mẽ nhưng rất nhạy cảm của hắn hòa hợp những đường nét cứng rắn rất đặc thù của cái cầm với râu tóc (hắn chỉ có một bộ ria mép mảnh) xén tỉa và chải chuốt. Trừ dáng vóc uyển chuyển và dẻo dai gần như thuộc về một loài dã thú, thái độ điềm nhiên kẻ cả làm cho hắn hợp vào một cách tự nhiên với đám hành khách sang trọng trên toa- không ai có thể ngờ hắn vừa mới nhảy tàu lên vài phút trước.

Tàu đang đi ngang một vùng ngập lụt; từ làn nước hai bên con đường đắp

cao, những thân cây trơ trọi, vỏ đen mốc rêu, như những cánh tay vịn vẹo chìa vào cửa sổ. Nắng loang loáng qua tán lá, loang loáng trên đám lá rụng đầy hai bên lề. Quang cảnh miền này đập vào mắt người ta cái vẻ khó chịu gay gắt và thờ ơ không hoan nghênh khách lạ. Một bà khách mập mạp thờ dãi, quay vào trong dụi mắt; bên cạnh, ông chồng bà ta ngáp to rồi trượt người về phía trước, khoanh tay lim dim ngủ. Những hành khách khác đổi công việc cho nhau: người đang trò chuyện im lặng quay sang nhìn cửa sổ, người đang ngủ gật gật mình dậy quay sang hỏi bạn mình mấy câu ảm ớ... Và chỉ trong vài bước chân đó, hấn đã biết rằng không ai ở đây để tâm tới hấn. Cũng như mọi lần, không có ai bao giờ để tâm tới hấn.

Gần cửa toa là chỗ ngồi của một gã có tác phong chỉnh tề của một công chức, không trẻ tuổi lắm nhưng kiểu cách vẫn còn non, đôi mắt nhũn nhặn thêm nhờ cặp kính trắng. Gã ăn mặc chỉnh tề, chiếc áo vest khoác bên tay ghế, một vật nặng cộm cộm kéo trĩu túi áo xuống. Thoáng thấy có người là gã ngoảnh đầu nhìn theo bản năng, môi nở sẵn nụ cười xã giao. Và những việc xảy ra kế tiếp giống hệt như một giấc mơ đối với gã...

Người nhảy tàu dừng lại bên cạnh gã công chức, rồi điềm nhiên nhấc chiếc áo đặt tiền lên, khoác vào người, bình tĩnh hệt như lấy áo của chính hấn từ trên mắc xuống. Gã công chức kia ngơ mặt ra, ngồi yên không biết làm gì, đưa mắt nhìn lên tên trộm một cách căng thẳng. Gã cứ giữ hệt như thế suốt thời gian gã kia đi ra tới cửa toa. Trong lòng của gã lúc này, tên trộm dường như mới chính là chủ nhân chiếc áo, và gã bối rối như kẻ bị bắt gắp mặc lên áo người khác. Tên trộm quay lại nhìn gã một lần nữa, cái nhìn độ lượng.

Hấn liếc mắt rất nhanh quan sát một hành khách khác, cách đó vài dãy, đang ngả mình vào ghế nâng ly rượu whiskey lên mồm bằng cả hai tay, lười biếng thè lưỡi ra mút rượu, (cứ mỗi lần như thế gã lại tọt vào miệng được vài giọt whiskey), rồi đưa mắt nhìn vô định về phía trước như đang tư lự điều gì.

Hắn nhìn thấy chiếc áo sơ-mi ủi phẳng phiu nhưng xộc xệch, cà vạt mở lệch sang một bên; như đã hoàn toàn tự tin, tên trộm phóng nhẹ về phía trước và rơi xuống lề đường trong khi tàu đang qua một mô đất cao. Những khuôn mặt nhợt nhạt ép sát vào khung kính loang loáng nhìn theo hắn, cùng với con tàu cứ thề trôi lướt đi...

“Phịch” một tiếng, tên trộm đáp một cú ngoạn mục xuống mặt đất, lăn mình mấy vòng tới chân mô đất và chạy xuyên qua các bụi cây. Hắn băng qua mặt đất khúc khuỷu, mở đường một cách quen thuộc giữa những đám lá, cho tới khi dừng lại bên một cái giếng cạn, chắc đã bỏ hoang từ lâu. Ở đây, hắn thay quần áo, bỏ lại bộ xá xẩu, chiến lợi phẩm của phi vụ trước, và chỉ vài phút sau, hắn lại ung dung và tự tin, hơi kẻ cả bước đi trong bộ Âu phục rất có phong độ, khoác bên ngoài chiếc áo của gã công chức với ví tiền nặng trĩu trong túi.

Trời gần tối mịt hắn mới về tới căn nhà trong một khu hoang vắng. Trong bóng tối nghe văng vẳng một âm thanh kỳ lạ: tiếng trẻ con khóc. Tiếng khóc vọng ra từ trong căn nhà, lâu lâu lại tắc nghẹn nhưng rồi lập tức tiếp tục, điên cuồng và tuyệt vọng.

Bây giờ hắn đang đứng bên cạnh chiếc giường rộng thênh thang, đưa mắt buồn rầu ngắm đứa nhỏ. Bỗng nhiên hắn lùi lại trong cái giật mình thảng thốt: khuôn mặt đứa nhỏ bỗng rần rần lại, từ đâu hiện đầy một vẻ đanh ác. Và cái cách nó nhìn hắn, nhú lông mày, như chất chứa sự thù hận sâu thẳm vô biên, đòi phải nhìn thấy máu. Con người không bao giờ biết sợ, bỗng cảm thấy trong lòng ngập tràn một niềm kinh hãi, đến nỗi hắn run lên, quay đi không dám nhìn vào đứa nhỏ.

Hắn gỡ những thứ đã mua ra, và loay hoay cho đứa nhỏ ăn. Đã no, nó bắt đầu chìm từ từ vào giấc ngủ, khuôn mặt dần dần ra. Về bình yên và sinh động trở lại với nó, và cuối cùng thì nhìn nó trong sáng và thân thuộc như

bất cứ đứa nhỏ một tuổi nào con cái của chúng ta vậy.

Đến lượt mình, hắn cảm thấy thanh thản trong lòng và nằm xuống bên cạnh đứa nhỏ, tay gối đầu, mắt nhắm lại và suy nghĩ một chút trước khi giấc mơ từ từ đến...

Nhiều lần hắn tự hỏi tại sao mình lại chọn cuộc sống này, lại phải đấu tranh điên cuồng đến kiệt lực với tất cả mọi người, lại phải sợ hãi và gây sợ hãi? Giá hắn có học cao và đọc sách vở, hắn sẽ hiểu rằng rất nhiều nhà thông thái đã tìm cách trả lời câu hỏi này với một căn bệnh mới của tự ngã. Cứ theo như họ, người thì cho rằng hắn muốn cảm nhận một kích thích tình dục, người lý luận hắn khao khát quyền lực trên người khác, người lại nghĩ hắn muốn tự trừng phạt mình...

Hắn không đọc sách và không hiểu tất cả những điều đó.

Đúng ra, hắn hiểu rằng: Những chuyện hắn phải trải qua đó, là để rồi mỗi cuối ngày, hắn có thể trở về lại căn nhà này.

Trần Thiện Huy

Con Ve Sầu

Tặng đạo diễn, nhà biên kịch Nguyễn thị Minh Ngọc

Vì những gì chị đã làm cho sân khấu Việt Nam

“Con người là con ác mộng tồi tệ nhất của chính mình”

Chính ra thì người thanh niên mỉm cười lần đó đã là sáu năm về trước. Giờ đây, nụ cười ấy chỉ còn lảng vảng trong không gian xung quanh tấm ảnh, đang nhìn xuống hắn như nhìn một cái gì thật xa xăm, khi rõ khi nhoà sau khung kính loang loáng. Mặt giấy còn mới mà đã hơi vàng úa, vì khí hậu tương đối ẩm của vùng này. Cảm giác tê lương tang tóc càng lúc càng nặng nề hơn, sau vài phút chết lặng trên khuôn mặt tươi cười hiền lành sau cặp kính trắng, dưới bóng tối lơ mơ đang đổ xuống trên mọi vật trong gian phòng. Nụ cười không bao giờ tắt; – hắn nghĩ miên man, tay đặt lên nóc tủ đứng yên bất động – hình ảnh thích hợp nhất để làm người ta nhớ về một con người sẽ không bao giờ còn cười nữa.

Một gian phòng nhỏ gọn và có lẽ, khi còn được quét dọn và mở cho ánh sáng tràn vào, khá là ấm cúng. Là một người giàu tưởng tượng, hắn dường

như có thể nhìn thấy được cuộc đời bình yên và lặng lẽ đã từng diễn ra trong ngôi nhà này, thấy được hình bóng xa xưa của những con người không còn ở nơi đây nữa. Từ cái nhìn đầu tiên, bộ bàn ghế được kê ngay ngắn dù đã bám đầy bụi bặm, và khay trà trên mặt bàn đem lại cho hắn cảm giác thanh thản và hơi chút băng khuâng, như thể đang nhớ tiếc những gì thân thương đã mất. Những khung cảnh quá rõ ràng và không thể thiếu của cái cuộc đời ấy đến với hắn tức thì như đang xảy ra ngay trước mặt: hắn thấy người ta ngồi cười nói quanh chiếc bàn ăn, thấy một người chiều chiều đi làm về trở lại với căn phòng đằng sau cánh cửa bên góc trái. Hắn cũng thấy vóc dáng nhỏ nhắn và mái tóc dài của một người phụ nữ đang làm cơm chiều.

Những điều đó, hắn cảm nhận được như một hơi hương còn sót lại trong căn nhà. Nhưng qua khỏi phút đầu, càng cố hình dung xa hơn – hay là hồi tưởng? – hắn lại càng thấy lòng mình chùng lại, loang quanh bất định với bao nhiêu phỏng đoán tẩy xóa lên nhau. Mỗi chiều về, ai là người mở cửa bước vào căn phòng kia, một người có vợ đang đợi sẵn hay anh chàng độc thân lông bông và bừa bãi? Hắn đẩy nhẹ cánh cửa nhìn vào: không thể nào nói được, chỉ còn chơ vơ chiếc giường gỗ đã dọn sạch chần mản. Ai là người phụ nữ nấu ăn trong bếp kia, một người vợ hay cô em gái? Lần đầu tiên bước vào một ngôi nhà lạ không người, bóng tối, khoảng trống không trước mặt, và những câu hỏi tình cờ vô hại, từ từ tụ về gần lại với nhau thành một cảm giác càng lúc càng rõ nét. Hắn bắt đầu thấy bọn họ có cái gì bí hiểm, như những người ta gặp mặt mà đoán biết không ra được điều gì.

Cứ thế, trí tưởng tượng đã lâu không được thả ra của hắn càng lúc càng trôi chảy và mãi mê hơn, như vừa tìm thấy một trò chơi mới, bắt đầu nhuộm một màu sắc riêng tư, cách biệt và có phần tăm tối lên cuộc sống và con người quá khứ trong ngôi nhà. Đến một lúc thì hắn gần như đã “hồi tưởng” được cả đến chiếc tủ khuất trong xó gian buồng riêng, nơi người vợ dịu dàng ít nói

hay cô em gái nhút nhát và hay tư lự cất giấu một cuốn nhật ký không cho ai biết. Cuốn sổ cũ kỹ chờ đợi một ngày nhiều năm sau có ai đó tìm thấy, và mỗi trang giấy lật giở chắc là sẽ dẫn xa hơn vào một thế giới của những cơn mất ngủ, đã bị cố tình để cho chìm khuất dưới lớp phủ thời gian.

Đúng vậy, hẳn suy nghĩ “tĩnh táo” hơn, ngay giữa họ với nhau phải chẳng có cái gì đó thật sự bí ẩn, nếu không sao lại tự nhiên bỏ đi đâu, để trống căn nhà cùng với tất cả đồ đạc? Cảm giác kỳ lạ và bất an đã lở nảy sinh cứ loay hoay trong lòng hẳn: một mặt hẳn biết chắc rằng theo lý căn nhà này **phải** đã có người ở, những con người hết sức bình thường không khó gì không hình dung ra được; một mặt, không gian bốn phía chung quanh hẳn đều thật là phẳng lặng và trống trải, không hề gợi lên một động tĩnh vô hình nào để trấn an người ta là thật sự đã từng có sự sống ở đây. Từ cái có chuyển sang cái không dễ dàng như giấc mơ chợt tỉnh, nhìn quanh không còn để lại vết tích gì. Dù chỉ là một chuyện vô can, cái hư thực phi lý của thời gian và sự sống không sao giải quyết được làm hẳn cảm thấy mỗi lúc một thêm mờ mịt, như đang lơ lửng chơi vơi giữa một không gian vô tận không có điểm nào bám víu, còn trong gan ruột thì còn lên từ từ một cảm xúc hụt hẫng và đánh mất trọng tâm.

Hắn hơi thu mình lại, một linh cảm mới mẻ bỗng nhiên buông khẽ xuống chạm vào đáy sự trống rỗng trong lòng hẳn, khi hẳn chuyển tầm mắt về lại tấm ảnh trên nóc tủ. Trời đang khá oi bức, cửa sổ thì khép hờ, chẳng biết từ đâu một hơi gió nhẹ nóng nóng thổi phớt qua tóc gáy hẳn. Hẳn bắt đầu ngờ vực ngôi nhà xa lạ này, và những hình bóng của nó, chính là một cuộc thách đố có điều gì đen tối mà hẳn không được quyền không biết. Linh cảm ấy làm hẳn bắt đầu hoang mang, đến nỗi tự hỏi đâu mới là sự lừa dối, những gì mình biết về căn nhà, hay về quá khứ của chính mình. Hẳn đặt hồ mình lên một chiếc ghế chứ không dám ngồi xuống hẳn, cố tách riêng cái linh cảm

vừa rồi ra để phán đoán mọi mặt, xem có nên đi sâu hơn nữa vào bí mật của ngôi nhà này.

Đúng ra, đó không phải chỉ là một linh cảm, mà còn là một phản ứng thường lệ - không hiểu sao hắn luôn luôn có một sự ngờ vực và phòng ngừa, dù không đi kèm ác cảm, với vị bác sĩ của mình. Dù tốt dù xấu, nhất định phải có dấu vết gì của một sự sắp xếp – đây chính là bàn tay của lão ta. Hắn đã mất nhiều thời gian cố tìm một cách diễn tả chính xác nhất con cú vọ thần bí này, cho đến khi hắn nghĩ đến bộ bài tarot. Thật vậy, có thể nói tất cả hiện tại đối với lão như một cỗ bài, mà bệnh nhân được lão dạy cho cách đọc.

Nhưng ngoài ra, những thủ thuật và niềm tin đặc biệt của lão đã để cho lão cảm thêm một cỗ bài khác bên tay kia, cỗ bài quá khứ; và lão có thể làm cho mọi việc thay đổi bằng cách trộn lẫn tất cả vào với nhau. Còn hắn, hắn rất nghi ngờ quá khứ và cho đây là trò cờ bạc nguy hiểm.

Ngày hôm qua, lão báo tin với hắn là đường sá sắp chật chỗ, lão sẽ phải mua thêm nhà ở ngoài để chuyển bớt bệnh nhân ra. Lão khuyên hắn nên đến thăm ngôi nhà này trước khi nó sắp được sửa chữa, ngồi lại với nó một mình. Bác sĩ cho rằng, nhờ đó hắn sẽ không cảm thấy xa lạ với chỗ ở mới, vì đối với hắn, nó sẽ giống như một ngôi nhà có mang chút gì ký ức. Bản thân cũng là người ít khi bước ra khỏi cửa, vừa đến nơi, hắn gần như thấy một nỗi cảm thông với quang cảnh vắng ngắt, thừa thớt người qua lại của khu vực tỉnh lẻ này. Ngôi nhà nhỏ, chơ vơ, chỉ có đám hoa ti-gôn leo trên tường rào làm cho bớt vẻ hiu quạnh. Khí trời hâm hấp và oi bức trong một ngày mãi không chịu mưa.

Vườn hoang, nhà hoang, lá rụng đầy, rõ ràng đã từ lâu không còn người ở. Trong vườn hình như chỉ có một con ve sầu trú ẩn, tiếng kêu của nó ran lên lạnh lót trên một cây xoài xum xuê lá ngay bên ngoài khung cửa sổ đầu hè. Trong quang cảnh im ắng nặng nề của buổi chiều, tiếng động quá sắc và ồn

quả thật đẩy người ta đến chỗ gần như cẩu kính. Hấn ngược lên ngọn cây, hơi khó chịu, rảo bước nhanh hơn cho hết đoạn đường, đi đến hàng hiên và đẩy cửa. Trước khi vào, hấn nhìn xung quanh cửa, quan sát phía bên ngoài nơi sắp trở thành ngôi nhà “cũ” của mình. Dưới bụi lau cao vút mọc cạnh góc tường, một bó củi được vút trên mặt đất sét nhão, hơi lún xuống và lấm lem bê bết. Tiếng con ve từ nãy giờ vẫn không ngừng kêu như muốn tạo sự chú ý lại lọt vào tai hấn. Vốn tính tình hoà nhã, hấn chỉ khẽ lắc đầu, thở dài rồi bước hấn vào nhà.

Nghĩ tới đây, hấn mới nhận ra tiếng con ve vẫn còn đang rít lên ở xa xa, yếu đi nhiều vì cách biệt qua một lần cửa sổ. Không biết bắt đầu từ đâu, hấn chống cằm ngồi nhìn mãi vào khoảng không đang ngả tối dần. Hấn lại nhìn thấy quá khứ của ngôi nhà, lần này toàn những sự mập mờ khó hiểu, không còn gì giống với cái gia đình hiền lành đầm ấm hấn mới mừng tượng ra vài mươi phút trước. Cái chết của người thanh niên (không biết còn ai nữa) và sự bỏ đi của gia đình này như hai bóng đen nổi rõ lên từ trong xó tối, vừa u uất lại vừa có cái gì đáng sợ. Hấn thở dài đứng dậy, dụi mắt rồi vươn vai. Gần như hấn đã thu thập đủ tinh thần để có thể tự cười mình vừa qua một cơn hoang tưởng thì tiếng con ve lại kéo một tràng dài găt gỏng, lần này ở phía bên kia căn nhà.

Theo phản xạ, hấn ngược nhìn về phía tiếng động thì bắt gặp cái nhìn của người thanh niên. Hấn cố xua đi những ý nghĩ tối tăm bằng cách tập trung vào vẻ hiền lành và dễ mến trên khuôn mặt anh ta, cố tự lý giải rằng nếu có một lý do nhiều khả năng nhất cho cái chết này, chắc hẳn đó phải là đụng xe hay căn bệnh nan y nào đó. Thậm chí hấn cảm thấy lòng dịu lại và một thứ tình người dâng lên thật là ấm áp; hấn tìm thấy được sự yên tâm trong niềm thương xót tình cảnh của người thanh niên và các thân nhân. Đã định quay đi để ra về thì không cưỡng được ý nghĩ có ai đó đang nhìn mình sau lưng, hấn

ngoái lại và lần này, vừa vặn nhìn thẳng vào đôi mắt người thanh niên đằng sau gọng kính trắng. Sự bất động và cái nền tranh tối tranh sáng làm cho ánh mắt có chiều sâu đau đáu, như thể lúc chụp hình anh ta đang chăm chú nhìn vào người nào đó, chuyển tải một nỗi ám ảnh lạnh thẳm.

Cái nhìn như khẩn thiết kêu gọi hắn, như bắt lực không thể nói lên một câu chuyện, trong khi vùng tối loang lổ trên tấm hình làm người ta liên tưởng đến những bí mật không lường được, thậm chí thấp thoáng một sự thật kinh khủng nào đó liên quan đến số phận của một con người. Vệt sáng ngoài khe cửa sổ thu hẹp lại trong đôi mắt người thanh niên lại như muốn nói, một cách hơi chế nhạo, rằng đã chết rồi, anh ta nào có gì đáng để tươi cười giống như trong tấm hình khi còn sống. Bây giờ hắn mới nhận ra, hình chụp những người đã nằm xuống có cái gì tương tự một cách kỳ lạ với những chiếc xác ve người ta thường tìm thấy trên các tàng cây – cũng một cái mặt nạ sao chép trung thành từ sự sống, nhợt nhạt và chết chóc, nhìn yên lặng vào người đối diện loan báo một niềm tin vào sự hủy diệt sau cùng. Hắn nhìn tấm hình, nhìn ngày tháng qua đời đè bên dưới, rồi nhìn cái bát nhang đầy tro tàn và lờm chờm vài cây chân nhang ngույ lạnh, điều giả định là tình cảnh này có thể xảy ra ở bất cứ gia đình nào lung lay trong lòng. Nhưng đó chưa phải điều quan trọng nhất hắn đã nhìn ra. Hắn chỉ thật sự thảng thốt khi nhận thấy, dưới bóng tối lấp đầy hốc mắt và gò má người thanh niên, nhìn anh ta thật sự rất quen thuộc với hắn, như thể đã gặp gỡ trước kia.

Con ve sâu lại ré lên, lần này đánh và ồn hơn hẳn những lần trước. Đến khi nó im lặng, có lẽ để bay sang cây khác, tiếng vọng vẫn ong ong trong đầu hắn. Với cường độ này, hẳn là nó phải lớn hơn khá nhiều so với ve thường. Bực bội, gần như sắp mất bình tĩnh, hắn quyết định lợi dụng ánh sáng còn leo lét của buổi chiều để đi quan sát phía trong căn nhà, cũng là để trốn thoát sự quấy nhiễu của nó. Vừa vén tấm màn che cửa phòng trong, hắn vừa nghĩ

ngợi về hai chữ “hồi tưởng” lúc này tự dung bật ra trong đầu, cố đối chiếu trong ký ức từng bước mình qua, xem có xuất hiện sự trùng hợp nào không... Như trong một trò chơi mê mải, hấn thả cho trí tưởng tượng diễn đi diễn lại những kịch bản mơ hồ này giờ xảy ra với hấn, như kiểu những người đang sợ hãi, ngờ vực, hay tức giận, chỉ cảm thấy thoải mái khi nhắc đến câu chuyện của mình.

Trời vẫn chưa chịu đổ mưa... Từ ngoài đường, hấn nghe văng vẳng tiếng được tiếng mất ai đó đang nói chuyện với nhau. Cái nóng và ngột ngạt trong căn nhà làm thần kinh hấn căng thẳng. Từ nhỏ, hấn đã luôn băn khoăn không biết con người mình có phải chỉ là tập hợp những gì mình đã biết đến, hay còn có thêm một cái gì khác nữa, một cái bóng có sự tồn tại tự ý nó, để rồi một ngày hấn sẽ phải đối diện với cái bóng của mình. Do đó, hấn có một sự sợ hãi đối với quá khứ, vì quá khứ của chính mình cũng không thể biết hết được, và không có cách nào làm lại. Nỗi sợ đó ám ảnh hấn mạnh đến nỗi hấn luôn tìm đủ cách để trốn tránh và phủ nhận quá khứ của mình, cũng như mỗi lần gặp ai cũng đều lo âu tự hỏi người này đã biết điều gì về hấn. Từng bước một, hấn đi giữa vệt ánh sáng run rẩy chập chờn của buổi chiều đã xám, tâm trí nôn nao, lẫn lộn hồi hộp và lo sợ. Có phải trong vùng âm u của phía cuối căn nhà, u linh lằng đằng nào đang đợi, có chịu cho hấn thấy mặt và thấy cả một quá khứ thứ hai của chính mình mà vài mảnh nhỏ của nó vẫn thường diễn lại trong những giấc mơ sâu không thấy đáy và thật là hỗn độn.

Sáu năm trường, cuối cùng ta cũng đã trở lại đây, nơi mà ngày xưa cũng có tiếng cười lanh lảnh như pha lê đang vọng vào từ xa tận đầu đường, lúc ấy cất lên chen giữa những câu nói thăm thì từ gian buồng trong này, chỗ hấn đang đứng trước một bình hoa đã khô trên chiếc tủ còn để lại. Những cánh hoa chịu đựng thời gian, màu đã bạc nhiều so với ngày một người đàn bà hạnh phúc đã ngắt về cắm trong gian buồng ngủ vợ chồng.

Trở lại đây, ta vẫn nhìn thấy cô ta, trong vùng tối trên tấm gương kia giống hệt như vóc dáng nhỏ nhắn của nữ chủ nhân đang xoay nghiêng sửa sang mái tóc. Mỗi chiều về, sau bữa cơm là đến khoảng thời gian thư thả, người đàn bà còn khá trẻ giành cho những việc riêng tư. Trời còn nóng vì chưa tới hẳn, nàng thường xoa tung mái tóc dài để cổ đón được một làn gió nhẹ. Con trần trọc của đêm hè, sự mềm mại và ảo ảo của người đàn bà trong bóng tối, tươi mát như vừa lột xác, và không trung như lẫn lẫn một đôi mắt vô hình, đến giờ nhớ lại, tất cả đã là điềm báo cho một tai họa chực chờ âm thầm và dai dẳng... Ý nghĩ của hắn hòa dần vào với bóng tối, mờ mịt và mông lung, im lặng tịch mịch như bị thôi miên không có một chút phản ứng nào với quá khứ tàn khốc có vẻ ngoài lừa dối đang hiện diện quanh gian phòng. Hắn chỉ cảm thấy thần kinh khẽ rung lên một đợt kích thích êm ái và mê mải, như một khao khát gờn gợn thiết tha có lẫn chút mùi vị man dại... trong khung cảnh bắt đầu thoang thoảng mùi hoa nở về đêm. Như thường lệ, giờ này đã bắt đầu xào xạc tiếng côn trùng...

Cánh cửa bị gió từ từ đẩy vào, khẽ kêu kèn kẹt sau lưng hắn. Tiếng động làm hắn khó chịu, vì này giờ hắn vẫn không sao dẹp bỏ hoàn toàn cảm giác như có ai đó đang chế giễu... hay có lúc đang đay nghiến mình. Nhất định rồi, chính là âm hưởng của tiếng con ve đáng nguyên rủa ấy. Tiếng động không thể trốn thoát được ấy tuy không lớn, nhưng khô và sắc bén như một lưỡi dao cứa đi cứa lại lên cái gì cứng và trơn, xoáy vào tai hắn, đều đều một giọng nhanh và liên tiếp đến nhói tai, có vẻ gay gắt và độc địa; không trung thì nóng nực và im ắng quá đối, sự đơn điệu của tiếng ve kéo căng giãn những dây thần kinh mệt mỏi, làm tê đi sự tỉnh táo và sinh ra ảo tưởng vẩn vơ, nhạy cảm. Bị lôi giật về thực tại, thoát đầu hắn hơi cúi kính, nhưng rồi lại bật cười: hắn nghĩ đến vô số tấm hình người chết đã nhìn thấy, đến mấy cuốn tiểu thuyết ngày xưa hắn đọc... Buổi chiều hè tranh tối tranh sáng như

một vùng ranh giới nhập nhòa giữa mộng và thực, con người bỗng bơ vơ và thấy chính mình cũng hư ảo khác thường.

Hắn mở cửa sau để ra ngoài hít thở không khí. Mảnh sân sau ngăn nhà chính với gian bếp có tường quây, xi măng nhiều chỗ vỡ toác ra, thành những cái hốc rêu phong nham nhở. Vài cọng rơm rác tổ chim thò ra từ trên mái nhà lọt tòn. Ngẩng mặt nhìn lên cao, hắn thấy trong không trung đang chuyển màu tối xám, mây kéo về thành khối, như hình thù của một nắm mộ có cây thập giá nghiêng nghiêng sắp gãy.

Bỗng hắn phát hiện một khoảng trống tối tăm ở bên cạnh căn nhà. Lại gần hắn mới biết, đấy chính là đầu một cái ngõ nhỏ, nằm giữa vách và tường sân. Tò mò, và lợi dụng vài phút còn nắng cuối cùng, hắn cẩn trọng bước vào xem bên trong cái ngõ. Không gian chật hẹp, càng đi vào càng thấy bí bưng, từ trong bóng tối rung lên những tiếng u u thật khẽ. Tường trát vừa thô, sù sì dưới bàn tay hắn. Ở ngoài này không có trần ngăn, có thể cảm thấy rõ mái nhà cũ kỹ đang khe khẽ chuyển mình. Ngõ này có lẽ ngày xưa dùng để chứa đồ, nhưng rõ ràng là từ lâu đã bỏ trống...

Đi vào khoảng nửa chiều dài ngõ, hắn thấy những vệt sẫm màu xeo xéo trên mặt vữa. Hình dáng chúng giống như bắn tóe ra từ một thứ chất lỏng người ta tạt vào tường. Hắn đi tiếp cho đến lúc tìm thấy nơi phát xuất những vệt tạt. Màu sẫm từ đâu mà phụt mạnh ra thành cả mảng rất lớn loang lổ như thế này? Có lẽ nào, là m...?

Hắn đứng yên trong nghi hoặc, nghe rõ từng hơi thở nặng nề, nửa phần đã hiểu, nửa phần vẫn còn mù mịt. Tiếng chân con ve sàu sột soạt trên mái tôn càng lúc càng lại gần đỉnh đầu hắn; nó quả thật phải là một con ve lớn khác thường. Sự sáng suốt giờ phút này mới loé lên; hắn đã hiểu toàn bộ câu chuyện. Đây chính là lá bài từ quá khứ lão bác sĩ đã đặt xen kẽ vào đời hắn. Số phận sắp đặt cho nó phải là Hanged Man (người bị treo cổ).

Hắn gần như không nghe được tiếng kêu sát bên tai của con ve sầu; hết như một thứ cơ phận dây cốt thật lớn bên trong đã xả tung ra, hộp sọ hắn chấn động, và hắn quy xuống, tay ôm lấy thái dương... Trong khoảnh khắc thế giới quay cuồng trước mắt hắn trước khi sụp đổ, hắn cuối cùng cũng nhớ lại tất cả, giản dị vô cùng: lần cuối cùng lui tới căn nhà này, giữa một giây phút điên cuồng, chính hắn là kẻ đã giết chết người thanh niên bằng nhiều nhất búa.

Trên mái tôn đã nghe lộp độp mấy giọt mưa rơi. Hơi đất khô gặp nước bốc lên không trung nóng hổi. Trời mưa lặng lẽ không ngừng; phóng tầm mắt ra xa, không gian bốn phía nhạt nhòa, vắng lặng...

Trần Thiện Huy

Năm giờ chiều



Ông luật sư rời khỏi văn phòng vào đúng năm giờ chiều như thường lệ. Ánh nắng hiu hắt rọi qua mảnh cửa hẹp chạy ngang qua tập hồ sơ cao chồng chất ngổn ngang trên cái bàn giấy bằng sắt cũ, làm sáng lên dòng chữ đậm "Tai nạn xe cộ". Móc túi lấy ra chùm chìa khóa, ông nghĩ vắn vơ theo kiểu một người già ngăn nắp về việc đám hồ sơ này lúc nào cũng có vẻ bụi bặm dù ông đụng đến chúng nhiều lần một ngày.

Bên kia đường, ánh nắng buổi chiều đang đi xuống phía góc xa của công viên đối diện văn phòng. Dưới những cây bạch dương, lũ trẻ con đang chạy đuổi nhau chung quanh một bà già ngồi đan áo. Đã qua rồi cái thời hình ảnh vui đùa gợi lên cho ông những cảm nghĩ sinh động, trong sáng. Bây giờ chúng còn đem lại một nỗi buồn man mác, có lẽ vì những tiếng cười văng vẳng từ xa, khi rõ khi tắt làm ông già 60 tuổi cảm giác đó là hình ảnh từ một quá khứ xa xôi nào đó vọng về, lạc lõng giữa những ngôi nhà xám trong bóng chiều đang tắt.

Ông yêu những cây bạch dương từ 30 năm nay, khi mới dọn về căn phòng này. Có cái gì nhân hậu, gần gũi như cửa một ẩn sỹ lặng lẽ trong dáng đứng xương xẩu, chơ vơ và trong những chiếc lá trắng của thứ cây này. 30 năm nay, ông luôn đóng cửa vào đúng 5 giờ chiều và ngắm bóng lá bạch dương trong ánh nắng tàn tạ. Chỉ tiếng kèn của người hát rong rách rưới lúc trưa đứng bóng là đạt đến sự rung động bồi hồi sánh được với sự rung động của bóng lá bạch dương, dù một là âm thanh, còn một là hình ảnh. Đó là âm thanh và hình ảnh gắn liền với từng ngày của quãng cuối đời ông, khi nhịp tim trẻ trung năm xưa chỉ còn gõ đều đặn theo nhịp điệu của quả lắc đồng hồ.

Không hiểu sao ông luôn tưởng tượng mình sẽ ra đi vào lúc 5 giờ chiều một ngày như ngày hôm nay. Với cuộc đời đều đặn như của ông, cái chết không thể có gì khác biệt và trái tự nhiên hơn so với sự kết thúc một ngày làm việc. Duy nhất một điều còn lâu lâu khuấy lên vài đợt sóng nhỏ nhoi nhưng âm ỉ trong sự bình lặng tẻ nhạt đó. Đó là những khi ông vô tình nhìn vào tiệm sách cũ bên kia đường, gần công viên và nhà ông (nơi ông sống từ bảy đến giờ, không vướng víu vì vợ con hay thậm chí một người bạn). Phải, tiệm sách cũ ấy là nơi mọi sự đã bắt đầu.

Ông gặp nàng vào khoảng 5 giờ chiều hơn 30 năm trước, khi ấy ông chỉ mới bắt đầu trường luật. Nàng không đẹp lắm, nhưng đôi mắt ấy có cái gì như luôn luôn thách đố sự vững vàng của người đối diện, và thu hút tất cả sự chú ý vào nét duyên dáng của nàng. Ông nhớ rõ, ngày ấy, nàng đang đọc quyển "Rosmersholm" của Henrik Ibsen. Ông nhớ rõ ánh lửa của sự say mê làm khuôn mặt nàng sáng bừng lên như thế nào, mái tóc chấm vai hơi rối vì gió tạo thành nét viền phóng khoáng cho gương mặt nàng như thế nào và ông đã say mê nàng ra sao. Vô tình "Rosmersholm" cũng chính là tác phẩm đã thay đổi cuộc đời sinh viên của ông, và nàng, trước con mắt sững sờ của ông, là sự sống động của tất cả niềm say mê bi tráng và cao vọng mà Ibsen đã thể hiện bằng nghệ thuật của mình.

Đó không phải là cuộc gặp gỡ ngẫu nhiên và bình thường. Đôi lúc ông thầm mong trong cuộc đời mình có những điều ngẫu nhiên và bình thường nhưng không bao giờ có. (Kể cả nếp sống mòn mỏi bao năm qua được ông coi như cuộc tự tử mất thời giờ nhất thế giới). Nàng đợi ông ở nơi đó để bàn chuyện của một tổ chức chính trị những người lưu vong mà hai người đều là thành viên. Đó là một quãng đời mà ông thường nhớ lại với niềm tự hào xen lẫn

với chua xót sâu xa. Nàng và ông đã dành trọn tuổi trẻ cho cuộc đấu tranh vì dân tộc mình, với cả niềm tin mãnh liệt vào bản thân và cuộc sống. Vậy mà bây giờ, năm tháng đã để ông tụt lại phía sau, bên chồng hồ sơ tai nạn xe cộ bụi bặm và những kỷ niệm thiêng liêng ngày càng ít trở về.

Dù nàng giờ ở nơi đâu, ông tin rằng cuộc sống đã đền đáp nàng trọn vẹn cho những gì nàng đã tạo nên. Ông không rõ bao nhiêu người -chắc đã lên con số hàng ngàn- đã cảm nhận được sự đung chạm kỳ diệu của nàng vào những mảnh vụn vật trong đời sống của họ, làm cho thế giới đột nhiên đầy ý nghĩa và vẻ đẹp. Ông vẫn nhớ ánh mắt người hát rong trên góc phố ngõ ngang trước sự trân trọng mà đã bao năm qua anh ta không nhớ nổi một người thứ hai dành cho mình. Nàng đã tìm được và thể hiện lại những vẻ đẹp thiêng liêng nguyên nghĩa của hai chữ "con người", nàng yêu cuộc sống một cách vô tư không phân biệt. Và đó là điều làm ông phiền muộn trong suốt bao nhiêu năm trời vì trái tim của nàng không dành chỗ riêng biệt cho bất cứ con người nào. Ông cảm giác như không con người nào đủ xứng đáng với điều ấy.

Nàng đã từ bỏ ông mà đi rất xa, đi về nơi nào đó ông không bao giờ tìm hiểu. Dường như nàng tìm thấy hạnh phúc với sự lựa chọn này, khi tìm ra một con đường thực hiện cao vọng và niềm tin của nàng. Có lẽ ở nơi đó, nàng đã tìm ra một con người thứ hai thuộc về chủng loại đặc biệt của nàng, chủng loại của những anh hùng và những nữ thần săn bắn. Ông đã chọn ở lại nơi này, nơi lần đầu tiên đặt chân đến, ông đã gặp nàng và sau đó đã mất nàng mãi mãi. Có những lúc ông đã muốn làm như nàng và bỏ lại tất cả sau lưng, nhưng lại do dự. Ông đã đánh mất tình yêu tha thiết nhất của đời mình, trên cả dân tộc và cả giấc mơ mà ông ôm ấp bao nhiêu năm trời. Ông tự cảm

thấy xấu hổ về sự hèn nhát của mình, nhưng ông không tìm thấy được sức mạnh đã thôi thúc từng bước chân mình như trước nữa. Luật sư già đã quyết định vào cái ngày định mệnh khi ông tốt nghiệp trường luật để ở lại nơi này, chọn cuộc sống mòn mà ông vẫn luôn khiếp sợ và gìn giữ những góc ngách kỷ niệm của thời gian ngắn ngủi ông làm việc bên cạnh người con gái đã đi xa. Trong tiềm thức, ông luôn hồi hộp chờ đợi ngày nàng sẽ trở về hay ít nhất cũng nhắn về điều gì đó. Suốt 30 năm trời ông rất ít khi đi xa, vì cảm giác pháp phông khi phải lìa bỏ nơi chốn duy nhất ông có thể nhận được tin tức của nàng...

Bao nhiêu năm qua, cảnh vật gần như không có gì biến đổi. Hình như người hát rong vẫn còn là người hát rong năm xưa, với tiếng kèn run rẩy. Chỉ có luật sư đã biến đổi rất nhiều từ người thanh niên cách mạng ngày nào. Bây giờ ông đã là một ông già cằn cỗi, cử chỉ cáu kỉnh, nóng nảy như bị thôi thúc bởi những cảm giác đè nén sâu thẳm. Ông đã bỏ thói quen ghé nhà bưu điện hàng ngày trên đường về đã lâu, có lẽ vì sức khỏe. Nhưng ông không bao giờ bỏ qua việc đóng cửa văn phòng vào đúng 5 giờ chiều để nhìn cảnh mặt trời lặn xuống bên kia công viên. Luật sư già thường đứng lặng rất lâu như chiêm ngưỡng quang cảnh đẹp nhất trên đời, và trong đôi mắt nhòa lệ của ông, thời gian len lén trở ngược về 30 năm...

-2-

Nàng bước xuống khỏi chuyến tàu cuối khi trời đã bắt đầu tối. Ánh nắng yếu ớt trên những con phố quanh co làm nàng bước rảo nhanh hơn vì sợ không

đến nơi kịp. Kia rồi, chính là tiệm sách cũ bên cạnh công viên. Nàng không tin ở mắt mình khi nhìn thấy cái tên quen thuộc trên tấm bảng văn phòng luật sư. Dù đã biết trước, nàng vẫn ngỡ ngàng tự hỏi con người này đã làm gì với cuộc đời mình sau khi tự chôn vùi nó một cách đáng tiếc như thế này.

Chùm chìa khóa rơi xuống khỏi tay luật sư già. Cánh cửa đang hé mở đứng sững lại

-Em đã về.

-Chính là tôi đây. Nghe nói anh còn ở chỗ cũ nên tôi về thăm anh. Bao nhiêu năm qua anh sống ra sao?

Luật sư vẫn còn sững sờ không nói nên lời. Mãi một lúc ông mới cất tiếng lại được, và cũng chính khoảng khắc ấy, bao tình cảm đè nén 30 năm trời ùn ùn tràn về:

-Em đã về thật rồi. Đã lâu lắm rồi nhưng tôi vẫn đợi vì tôi biết sớm hay muộn gì em cũng phải trở về thôi. Nơi này đã là một mảnh đời em rồi còn gì.

Nàng cười buồn- vẫn đẹp như ngày nào:

-Phải, tất cả chúng ta rồi sẽ phải trở về thôi. Tôi không ngờ anh vẫn còn ở lại đây và vẫn trung thành với kỷ niệm ngày nào. Ngoài ra mọi vật đều thay đổi...

-Thật sao? Vậy mà tôi cứ nghĩ mọi vật đều giữ nguyên như cũ. Nhất là nay em đã về, và em cũng không có gì khác.

Nàng khẽ nói, đôi mắt nhìn ra xa thẳm- cả về không gian lẫn thời gian, về hướng bóng chiều đang tắt nắng:

-Có lẽ tôi có cái nhìn của một người đi xa về nên dễ nhìn thẳng vào sự thật, không làm quá khứ và hiện tại lẫn lộn. Người hát rong đã chết hơn 10 năm qua và đã được chôn cất ngoài nghĩa địa. Người hát rong hiện giờ là con của

anh ta. Những cây bạch dương, anh có nhớ không, ngày ấy còn nhỏ lắm. Nếu không cái dáng buồn bã của chúng đã làm u ám những kỷ niệm đẹp của anh. Và tôi cũng vậy. Anh vẫn nhìn tôi bằng cặp mắt của dĩ vãng.

Luật sư ngậm ngùi:

- Bao nhiêu năm qua em đã sống ra sao?

Nàng cười nhẹ:

- Đáng lý ra anh chưa trả lời câu hỏi của tôi trước. Nhưng thôi, tôi có thể cho anh biết là tôi đã sống một cuộc đời đầy đủ ý nghĩa. Tôi đã thực hiện những giấc mơ mà chúng ta vẫn trao đổi một cách say mê lúc trẻ. Còn anh? Anh đã già đi quá nhiều.

Cả hai người cùng im lặng. Ánh nắng chiều yếu dần đi trên chõng hồ sơ. Chưa khi nào ông luật sư già cảm thấy các đồ đạc trong văn phòng mình cũ kỹ và cảm lạnh hơn giờ này. Nhất là khi ông so sánh với sự trẻ trung đầy sức sống của người đối diện.

Nàng phá tan sự im lặng bằng cách lặp lại câu hỏi:

- Thế nào? Anh không muốn cho người bạn cũ biết anh sống ra sao 30 năm qua hay sao? Anh đã kết hôn với ai? Còn con cái anh nữa? Chẳng lẽ anh không muốn kể về họ sao?

Luật sư già không biết phải bắt đầu ra sao. Ông cầm cái khung hình trống không trên bàn giấy mân mê trong tay. Một lúc sau, ông mới bắt đầu:

- Có lẽ dưới mắt em tôi đã "sống" kể từ lần gặp gỡ cuối cùng, kể từ cái lần mà... mà em từ giã tôi để ra đi. Nhưng thực ra tôi không thực sự sống, theo cái nghĩa là tồn tại như một con người hoàn toàn. Một phần rất lớn của tôi đã chết đi và đã chôn cất nơi nghĩa địa, đúng vậy, ở gần nơi chôn người hát

rong mà em đã nhận thấy. Chỉ còn một phần rất nhỏ nhoi, một "bộ máy", tương tự như bộ máy chiếc đồng hồ quả lắc kia, vẫn còn đây để thở và đi lại, để hằng ngày mở và đóng cửa văn phòng luật... Tôi không còn tìm thấy ở bất cứ nơi đâu niềm vui, tình yêu hay sự tự kính trọng mình vì em đã mang đi cả rồi. Một con người sau khi được chôn cất thì còn có thể nào đi đâu được nữa, còn có thể nào có cảm giác gì trừ nhận thấy thời gian đang hủy hoại mình dần mòn. Tôi chỉ xin thượng đế cho giữ lại được một báu vật mà thôi: đó là tình yêu em và sự đợi chờ. Rốt cuộc rồi em cũng phải trở về. Nhưng tôi đã không còn gì giống như tôi 30 năm trước nữa. Món quà số phận đền bù cho tôi, có lẽ đã quá trễ rồi.

Bóng nàng mờ dần đi vì ánh nắng đang tắt. Nhưng giọng nàng lại ấm áp và gần gũi hơn, như trong một ảo ảnh thân thiết. Luật sư già cảm thấy chưa bao giờ ông gần gũi nàng hơn lúc này. Ông không thể nhớ lại một lời nào của nàng, nhưng ông nhớ rõ những điều nàng đã nói với ông. Những điều đó đẹp đến nỗi ông không thể nào thể hiện bằng ngôn ngữ. Nàng nhắc ông về một ngày hai người còn bên nhau, ông đã chỉ một con chim xanh ở cuối phố và nói rằng nếu hạnh phúc và ước mơ có hình ảnh, chúng sẽ hiện ra giống như là con chim xanh kia. Ông yêu sự trong sáng và bay bổng của con chim xanh ấy biết bao! Nàng kể về con đường nàng đã trải qua, về niềm vui thấy mình đang đi tới phía trước dù có nhiều sóng gió. Nàng mong ông hãy vớt vát những gì còn lại, sau khi đã đánh mất gần như tất cả vì tình yêu, để có thể bỏ lại 30 năm chồng chất sau lưng và ra đi theo cánh chim ấy như nàng đã làm. Và nàng nhắc lại câu thơ của Goethe mà ông đã quên lãng đi từ lâu:

*"Chỉ những người này xứng đáng với hạnh phúc và tự do,
Vì chinh phục chúng mỗi ngày bằng tranh đấu."*

Luật sư già bỗng nhiên cảm thấy trong tâm hồn tràn ngập cảm giác kỳ lạ, khi những niềm vui từ xa thăm dòn dập đổ về. Ông nhìn thấy mình lại trở về giữa những đồng chí cũ, đã qua đời từ khi nào... Những lời nói cương quyết, những tiếng hát hào hùng. Nơi họ và ông đang đứng không có bóng giáng của buổi chiều già nua, mà tràn ngập màu nắng sớm mai, như ngày ông nhìn thấy con chim xanh duy nhất trong thành phố. Một nỗi lo sợ thoáng qua óc ông, rằng mọi chuyện sẽ biến đi rất mau và cả nàng nữa. Ông không thể lại mất nàng...

Chiếc đồng hồ quả lắc cũ kỹ trên tường điểm một hồi chuông yếu ớt. Ông luật sư già mơ hồ nhận thấy đã đúng 5 giờ chiều.

-3-

BỨC THƯ VÀNG ÚA BỎ QUÊN TRONG KỆT TỬ

Em yêu dấu,

Đã từ lâu anh muốn kể lại cho em tất cả những gì đã xảy ra giữa chúng ta, dù em đã ở bên anh và cùng chứng kiến mọi việc. Nhưng không hiểu sao câu chuyện của anh luôn mơ hồ và rời rạc, như khi ta thuật lại một giấc mơ dài lãng đãng. Có lẽ anh không phải là một nhà văn giỏi, có lẽ anh thực sự không muốn nhớ lại câu chuyện, và cũng có lẽ tình cảm và ngòi bút của anh quá run rẩy đến nỗi làm mọi hình ảnh nhòe đi dưới mỗi đụng chạm vụng về.

Dù sao anh cũng muốn kể lại câu chuyện kèm thêm những niềm vui, nỗi

buồn của riêng anh mà có lẽ em chưa bao giờ hiểu. Anh không vì thế mà trách em, những tình cảm của anh không khi nào thoát ra được khỏi thế giới riêng mà anh đã tạo dựng nên để khép kín chúng vào trong. Em còn nhớ những lời em nói với anh khi xưa không, "hãy mở rộng trái tim mình, thế giới còn vô số điều để yêu, để căm giận, để mơ ước bằng hết ngọn lửa nóng rực của tuổi trẻ". Anh đã hiểu rằng cuộc đời không thể trọn vẹn bằng một tình yêu, dù anh tự hào rằng đó đã là một tình yêu đẹp đẽ.

Sẽ có rất nhiều người yêu em vì họ cần em để thực hiện giấc mơ nào đó của họ. Anh hy vọng sẽ có ít nhất một người yêu em vì giấc mơ của em. Như thế, để anh yên tâm rằng những điều cao đẹp còn có thể tồn tại trên đời, nhất là khi anh đã đánh mất sự dũng cảm của mình và quay lưng bỏ cuộc.

Khi chúng ta gặp nhau, anh mới hiểu rõ tại sao anh đã chọn con đường tranh đấu cho dân tộc chúng ta. Đó là cách anh đi tìm một chứng minh hùng hồn cho sự tồn tại của lòng tự tin, của nghị lực và trái tim trong sáng. Em đã giúp cho anh nhìn ra tất cả những điều ấy trong con người, để anh có thể yêu thương và hy vọng. Anh chưa bao giờ sống như anh đã sống qua những tháng ngày ngăn ngui chúng ta làm việc bên nhau.

Suốt thời gian quen em, khi em luôn nói đến anh như một người bạn, đó đã là một niềm tự hào của anh, dù ngày ngày niềm mong muốn âm ỉ càng mãnh liệt là em sẽ dành cho anh những gì khác hơn ngoài tình bạn. Nhưng anh hiểu điều đó là vô vọng. Anh sẽ trở thành tâm thường như những người kia khi yêu em và đòi hỏi em cho riêng anh....

Anh sẽ trở về nơi chúng ta gặp nhau. Có lẽ cũng cần có một người trân

trọng gìn giữ những kỷ niệm của chúng ta. Dù ở nơi đâu, xin chúc em hạnh phúc.

Bức thư đã không bao giờ được gửi đi. Người giúp việc của ông luật sư già, sau tang lễ đã tìm thấy bức thư này. Cô gái này lại có quen biết với người hát rong trên góc phố, nên trao bức thư cho ông ta. Nghe nói người hát rong đã viết hẳn một bản nhạc dựa trên câu chuyện trên, và từ đó về sau, tiếng kèn của ông ta nghe ngậm ngùi và tha thiết hơn, nhưng tràn ngập một niềm tin trong sáng vào cuộc sống.

Đánh máy : HuyTran
Nguồn: Huytran
VNthuquan - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 11 tháng 1 năm 2007